

Số: /2021/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày tháng năm

**THÔNG TƯ**

**Ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

*Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;*

*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

**Điều 1.** Ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (sản phẩm, hàng hoá nhóm 2) thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Phụ lục kèm theo Thông tư này.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 02 năm 2022

2. Thông tư số 14/2018/TT-BNNPTNT ngày 29/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Đối với sản phẩm, hàng hóa chưa có Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc Tiêu chuẩn quốc gia thì chưa áp dụng quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa nhóm 2 theo quy định tại Thông tư này cho đến khi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc Tiêu chuẩn quốc gia được ban hành và có hiệu lực thi hành. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc Tiêu chuẩn quốc gia phải được ban hành trong thời gian không quá 24 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn quốc gia và văn bản dùng làm căn cứ kiểm tra được dẫn chiếu áp dụng trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới thì áp dụng theo văn bản mới đó.

4. Mã số HS tương ứng đối với sản phẩm, hàng hoá nhóm 2 được quy định chi tiết tại Thông tư số 11/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét sửa đổi, bổ sung./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Công báo Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Ủy ban nhân dân, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Trưởng Lê Minh Hoan;
- Các Thứ trưởng;
- Tổng cục Hải quan;
- Các đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Thanh Nam**

